TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 32.A/2022/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán"* giữa:

Nguyên đơn: Ông Từ Văn K, sinh năm 1985
Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Thạch Thị N, sinh năm 1972
Địa chỉ: Ấp S, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền phải trả: Bà Thạch Thị N tự nguyện trả cho ông Từ Văn K số tiền mua bán vật tư nông nghiệp là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Ông Từ Văn K thống nhất nhận số tiền trên.

- Về thời gian trả và phương thức trả: Ông Từ Văn K với bà Thạch Thị N tự nguyện thỏa thuận do Cơ quan Thi hành án dân sự thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Từ Văn K tự nguyện nộp 375.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền Số 0006650 ngày 20/01/2022 do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C thu. Ông Từ Văn K được nhận lại số tiền chênh lệch là 375.000 đồng (*Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

+ Bà Thạch Thị N tự nguyện nộp 375.000 đồng án phí (*Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Hoàng Vân